SỐ THỨ 644 — NGÀY THỨ SÁU 4 JUILLET 1919 — NGÀY 7 THÁNG SÁU ANNAM (Kỷ-vị) — NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Directeur Politique—L.MARTY
Adm. Gérant—NGUYỄN-V-CỦA
ADMINISTRATION ET RÉDACTION : Saigon, Rue Catinat, 157 (1er Etage)

GIÁ BÁN : Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm..... 6$00
Sáu tháng..... 3 50
Ba tháng..... 2 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ : NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ..... 0$04
TÉLÉPHONE N° 175 | Adresse télégr. : LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN : BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm..... 7$00
Sáu tháng..... 4 00
Ba tháng..... 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser à SAIGON : Aux bureaux du journal. à HANOI : Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

TỜ HÒA ĐÃ PHÊ

(Le traité de Paix est signé)

Tiếng súng nổ cộ đen đi, Từ đây hết cuộc loạn lỵ trong đời

Từ ngày đình chiến, kể đã sáu tháng trường, chư quốc Liên-hiệp và cộng-hòa hội nhau tại thành Versailles một là lập Vạn-quốc Liên-minh (Ligue des Nations), hai là lập tờ hòa-ước. Khi tờ hòa làm xong, mời Đức-quốc hội diện.

Đức-quốc có sai một bàn Phái-viên kể số sáu mươi, ông Brockdorff-Rantzau làm đầu, qua thành Versailles bàn tính. Ngày 7 Mai, hội; giữa mặt Thừa-tướng **Clémenceau** đầu hội Hòa-bình và chư Phái-viên Liên-hiệp, ông **Dutasta** là tổng Thơ-ký hội, mới trao bổn Hòa-ước của Liên-hiệp cho ông Brockdorff tại phòng hội trong đài Trianon-Palace, hạn cho nội năm ngày chịu không thì nói. Từ ấy, nghĩa là từ bữa 7 Mai, Phái-viên Đức-quốc phản đối gần hết các khoản trong hòa-ước, chỗ thì xin chế chẩm cho, chỗ thì bài-bác. Thơ qua thơ lại chẳng ít, nhưng mà không ích gì, vì Thừa-tướng Clémenceau nói chế-chẩm thì chế-chẩm cho một ít hơi, chớ không ủy một điều nào của hội Hòa-bình đã lập. Tới ngày mãn hạn, Phái-viên Đức-quốc xin thêm bốn mươi tám giờ, nghĩa là hai ngày hai đêm nữa đặng đối cãi. Rốt lại bàn Phái-viên Đức-quốc không chịu ký tên, từ Versailles về thành Weimar thân tấu cùng Chánh-phủ.

Chẳng cần nhắc lúc Phái-viên Đức lên xe bị dân thành Paris nhục mạ làm cho các quan tổng tuần bị quở và cách chức nên nói về phận Phái-viên, Đức-quốc về tới Weimar thân tấu việc mình chẳng khẳng phê hòa-ước. Chánh-phủ Đức-quốc, ấy là Chánh-phủ Scheidemann làm đầu, chẳng biết liệu sao, phê thì không chịu phê, đánh nữa thì không dám đánh, bèn cùng chư Phái-viên xin tháo mình trở ra, từ chức, từ vị, để cho trong nước lập Chánh-phủ khác và sai Phái-viên khác liệu định. Chánh-phủ mới lập bèn tư thơ đến hội Hòa-bình mà tỏ rằng Chánh-phủ Đức-quốc phê tờ hòa thì sẵn lòng phê, song xin giảm hai điều, một là điều buộc về phần can-dự về đám Âu-châu, hai là điều buộc về phần dẫn nạp người can-dự tới tòa Công-đồng phán đoán. Lời nói ấy chỉ ý tân Chánh-phủ Đức-quốc không khẳng gánh vác phần can-dự một mình và không chịu để [illegible] Vạn-quốc Công-đồng xử, [illegible] tướng-sĩ nước mình cho [illegible]. Tân Chánh-phủ Đức-quốc [illegible] quyết hai điều ấy rồi [illegible] ký tên, nhưng mà hội Hòa-bình không chịu. Thừa-tướng Clémenceau đáp cách khẳng-khái rằng : « Hội Hòa-bình đã có chế-chẩm cho Đức-quốc nhiều rồi, nếu còn muốn bác bẻ tôn chỉ một khoản nào của hội đã định, thì không đặng. Còn chẳng đầy bốn mươi tám giờ, tự ý Chánh-phủ liệu lấy. Muốn phê thì phê nhận phứt đi cho rồi, bằng chẳng thì nói cho Liên-hiệp tấn binh, chớ đừng kèo nài nữa chi vô ích ».

Nghe tin Phái-viên Đức-quốc không chịu ký tên, nghe lời Thừa-tướng Clémenceau đáp khẳng khái như vậy, dân Pháp-quốc thảy đều vui mầng, chưng cộ đi chật đàng chật sá.

Cái sự vui mầng của dân Pháp mà điện tín Âu-châu đã tỏ bày ra đó, nhiều người không rõ, ngỡ cho dân Pháp ham đánh giặc nên nghe vậy mà mầng; chỗ tưởng ấy lầm, chỗ nghĩ vậy sai, tôi xin giải rõ.

Ai nấy đều biết, giặc giã là một đều hệ biến lớn, máu chảy thành sông, thây chồng như núi, làm cho con mất cha, vợ mất chồng, tre khóc mằng, vui sướng gì mà ham muốn. Cực chẳng đã vì nước phải liều mà thôi chớ. Có lý đâu, giặc dã hầu an, lòng nào còn nỡ trông tái chiến. Nếu nghe tin Đức-quốc không khẳng phê nhận tờ hoà mà mầng, là tại ý dân Pháp muốn dựng chữ Thái-bình đời đời cho an bốn bể; cũng vì Đức quốc là một nước giàu và mạnh trong cõi Âu-châu, lại cũng là một nước bạo tàng gian ngược, hằng lo tu chỉnh binh nhung, dòm hành nước nầy, lom liếc nước kia, mong qui cõi Âu-châu nhứt thống. Đã vậy lại còn có tánh gian hùng bội ước, làm oanh oanh liệt liệt, chẳng kể tờ giao ước, mà cũng không kiên luật Vạn-quốc công đồng, nay âm mưu nầy xâm lấn nước kia, mai thiết kế kia công kích nước nọ. Như trận giặc Âu-châu nầy đây cũng tại Đức-quốc mà ra; xuôi cho Autriche đánh Serbie rồi lại tương binh đạp đổ Belgique mà công Pháp-quốc. Nhờ Pháp-quốc anh-hùng lại cũng nhờ Liên-hiệp vì nhơn-quyền công-lý mà ra, Đức-binh mới thất cơ, xin miễn chiến khí, ngõ toan việc hoà bình giải giáp. Pháp-quốc và Liên-hiệp cho. Có lập tờ giao buộc về cuộc đình chiến hai bên phê nhận. Theo tờ đình chiến ấy, Đức-quốc phải nạp hết binh khí, xe lửa, tàu bay, tàu trận v.v. và trả hết tài vật đoạt của Liên-hiệp lại cho Liên-hiệp.

Đến khi hòa-ước lập xong, buộc Đức-quốc nhẹ nhàng thì dân Pháp không vừa ý, nghĩ vì Đức-quốc tuy thua, chớ nước Đức còn nguyên hiện; nếu buộc nhẹ-nhàng như thế, e còn hậu hoạn nữa chăng, thà để đánh rốc Đức-quốc mà diệt tận Đức-binh, cho rồi, mới khỏi lo Đức tiết hận ngày sau trả oán. Tuy vậy mà chẳng nói ra, xét vì hoà ước của Liên-hiệp lập ra, định sao hay vậy. Chừng nghe Đức-binh không kể lời đoan thệ trọng tờ giao khi đình chiến, chẳng muốn nạp tàu binh bèn nhận chìm, chẳng muốn trả đại-kỳ của Pháp, bèn đốt rụi, chừng dân Pháp mới lấy làm bất bình hơn nữa. Bởi cớ nghe Phái-viên Đức không chịu phê tờ hoà mới mầng, mầng vì tưởng bề nào giặc cũng còn, quyết diệt Đức-binh dứt rồi hậu hoạn, mà dựng cuộc thái-bình miên viễn.

Chẳng phải dân Pháp tưởng vậy mà thôi, đến quan Thừa-tướng Clémenceau, thấy Đức-quốc gian-hùng, chẳng kể lời giao, cũng đồng một ý tưởng với dân Pháp-quốc.

Buổi ngài trở về dinh Bourbon, có kẻ do hỏi ngài về quốc-sự là hỏi chừng nào bãi binh cho quân lính về, chừng nào phê tờ hòa và chừng nào tuyển-cử. Ngài đáp rằng thế chưa ắt bãi binh như ý muốn cho đặng, vì theo như cơ biến đổi dời từ bữa qua tới nay đây, ta phải toan phòng bị nghiêm nhặt : Đức-quốc chẳng tuân lời giao buộc trong tờ đình chiến; gần phê nhận tờ hòa, nghĩa là gần giao nạp cho ta, bữa qua binh Đức nhận chìm hết tìm-thủy-đỉnh ở Scape, ở Elow; bữa nay nhận chìm hết tìm-thủy-đỉnh ở Kiel, còn bên kinh-Đô Đức-quốc là thành Berlin, thì đốt rụi, đại-kỳ đoạt của Pháp-quốc trong trận năm 1870 và năm 1914, không chịu để mà nạp lại cho ta.

Đã vậy Đức-quốc lại còn đồn binh trong đất Pologne trên ba mươi sáu muôn (360.000) không chịu xuất ngoại Pologne như lời ta bảo, quyết.— theo lời vô tuyến điện của Đức-quốc mà ta chặn được đây— đạp đổ Pologne và tận diệt dân trong xứ. Thế thì giặc hảy còn, Pháp-quốc chưa bãi binh đặng gấp. Tuy vậy mà ta tưởng việc tuyển cử cũng chẳng muộn. Dầu việc binh chưa bãi, thì cho ba quân bỏ thâm tuyển cử bằng thơ, tưởng nội tháng Septembre bước đầu Octobre thì mở hội. »

Về việc phê tờ hòa, ngài phán rằng đợi tới hết ngày thứ bảy là muộn lắm.

Theo lời Thừa-tướng Clémenceau, tưởng giặc Âu-châu chưa tàn, chẳng dè Đức-quốc cượng lý kèo nài không đặng, tứng phải sai bàn Phái-viên khác qua phê nhận.

Ký tên tờ hòa buổi chiều thứ bảy 28 Juin, lúc ba giờ; tin bắn qua tới Đông-dương chiều chúa nhựt.

[illegible] mặt nhìn nhau, lật đật chạy đi hỏi coi, mới là biết Đức-quốc phê tờ hòa, tiếng súng nổ gọi là khánh-hạ Qua đêm sau, cộ đèn đi khắp ngã, mầng cho dân, kể từ đây thong thả làm ăn, chẳng còn lo binh cách nhọc-nhằn, chẳng còn sợ máu tràn xương chất.

Kỉnh mầng cho Pháp-quốc, nổi danh hùng đệ nhứt cõi Tây; toại cho Đông-dương nhờ tiếng thơm lây, nền công-lý từ đây vững đặt.

LẬP-THẮNG.

N. B.— Hãy coi chương-trình về cuộc lễ khánh-hạ hòa bình phía sau.

Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhớ rằng từ ngày 2 Mai, tờ **Lục-Tỉnh-Tân-Văn** đã mở rộng **tám trương**, lại mỗi tuần xuất bản **ba kỳ**, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trương, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sụt còn 4 chiêm một số; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-sọi hơn hết trong cõi nầy.

Vậy xin nhà đồng-chí với quan Toàn-quyền Sarraut, muốn trông thấy những sự cải lương, lợi dân ích quốc, hãy ráng vùa giúp cho Bổn-quán thạnh hành.

ĐIỆN BÁO ÂU-CHÂU

(Havas)

VÔ TUYẾN ĐIỆN LYON

(Radio de Lyon)

Ngày 30 Juin 1919.

Phê nhận tờ hòa

Khi phê-nhận tờ hòa rồi chư Phái-viên Đức-quốc đều từ thành Versailles về thành Berlin (cố-quốc). M. Huller là đầu Phái-viên Đức-quốc có tỏ cùng một người thông-tin

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhứt cỏi Đông-dương
Hiệu + + Con ngựa một sừng
LA LICORNE
HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

Báo-chương rằng: Vẫn biết những điều giao buộc trong tờ-hòa rất nặng nề chặc-chịa, song cũng muốn ký tên cho rồi.

Đức Giám-quốc Huê-kỳ hồi cố quốc

Khi Đức Giám-quốc Huê-kỳ từ Pháp mà về, Đức Giám-quốc Pháp là ông Poincarré tiễn đưa nhiều lời trân trọng. Hai đảng đều có bài diễn thuyết nói về việc Huê-kỳ với Anh-quốc hứa cơn nào Đức-quốc xuất kỳ bất ý xâm lăng Pháp-quốc, thì Huê-kỳ với Anh-quốc đam binh tiếp chiến.

Dân thành Alsace Lorraine mầng

Dân thành Alsace và Lorraine nghe tin tờ hoà đã phê thì lấy làm mầng rỡ hết sức.

MỘT NGƯỜI CON GÁI ĐẶNG THƯỞNG NGŨ ĐẲNG BỘI TÍNH VÀ KHUÊ BÀI CHIẾN CÔNG

Hôm 20 mars rồi đây, trước mặc các quan như là quan thống chế Modarcq-các quan hầu cận và trước mặt cã bà con của cô Louise Thuliez, quan thừa tướng Clémenceau gắn cho cô Thuliez một tấm khuê bài ngũ đẳng bội tinh và một tấm khuê bài chiến công.

Công trạng của cô Thuliez với lính tráng của ta trong lúc chiến trận rất trọng chẳng thua chi Miss Cavell lúc nọ ở bên Belgique vậy.

Vì vậy mà cô ta đã hai phen bị tòa binh pháp Allemand xử tử, sau rốt lại được ân xá tội-tử, nên phải bị khổ sai chung thân.

Ai hay người lành thì trời độ, quân nghịch phải thúc thủ lai hàng, và theo tờ đình chiến thì quân nghịch phải trả cả tù nhơn về xứ.

Nhờ vậy mà cô Louise Thuliez được tha về nước.

Trong lúc còn chiến tranh thì cô nầy phải bị giam cầm trót ba năm trường chịu cực khổ với quân giã mạn.

Nay thái bình rồi Nhà-nước nghĩ vì công cán cô Thuliez rất trọng hậu, nên ban thưởng như vậy rất nên xứng đáng.

Lễ Hưng quốc Khánh-niệm

Tại tràng Bảo-hộ

Kỳ trước Bổn quán đã thuật lại lễ Hưng-quốc Khánh-niệm tại tràng Bảo-hộ thế nào rồi, nay lại tiếp được bài diễn-thuyết đọc tại trước tượng đức Cao-hoàng và ông Bách-đa-Lộc, ngày hôm ấy cậu Nguyễn-đình-Tuấn là học-sinh năm thứ ba đứng lên đọc mấy lời bằng Pháp-văn, kể công đức của đức Cao-hoàng và nguyên-nhân việc giao hiếu Pháp-Nam thế nào. Rồi đến cậu Nguyễn-hữu-Bịnh cũng là học-sinh năm thứ ba đọc bài quốc văn sau nầy :

Muôn tâu Đức Nguyễn-triều thế-tổ.

Hôm mồng hai tháng năm, năm Đinh-vị nầy là ngày kỷ-niệm công nghiệp hiển hích của Ngài đã làm cho cả nước được nhờ. Chúng tôi may được sinh trưởng ra ở đất nầy, tháng ngày tuy xa cách, nhưng đều là chịu cái ảnh-hưởng của Ngài truyền lại, đều nhờ cái công khó-nhọc của Ngài trong mấy năm huyết chiến để gây dựng nên nước « Việt-nam thống nhất ; nên chúng tôi lòng chí thành, muốn nhân ngày lễ « Hưng-quốc Khánh-niệm tiết » nầy để kính dâng Ngài tấm lòng tôn trọng nhớ ơn ; và kính chúc Ngài được ngày Nghiêu tháng Thuấn nơi tiên cảnh.

Chúng tôi trộm nhờ phúc ấm, được thọ ơn giáo hóa, được theo đuổi ít nhiều trong vòng đèn sách ; lắm khi trong bóng một mình, lần giở quyển Sử-nam nơi trước án, mắt đã tưởng tượng được trông thấy lắm quang cảnh đổi thay : tai đã văng-vẳng được nghe những chuyện thịnh suy bỉ thái ; lúc vui, lúc buồn, khi thương khi tủi, khiến nên trong lòng nhớ đến người trước, nghĩ đến kẻ sau, lắm phen bồi hồi, mà lắm phen đã tự mình lấy làm vinh hạnh. Nên trong những trí non nớt nầy tự nhiên biết rằng mình cũng như kẻ tha bang, có cái nghĩa vụ, được cái vẻ vang làm dân một nước, và có một phần trong trăm nghìn phần trách nhiệm chung trong cuộc sinh tồn ở xứ sở mình.

Muôn tâu, từ ngài đánh Bắc dẹp Nam đến giờ đã trải biết bao nhiêu phong trào mới, lại những quang cảnh phi thường mà cái nguyên nhân cũng do sự vận động chung trong thế giới. Nhưng dù có cải cách xoay-vần đến đâu chăng nữa, trong bổn tâm chúng tôi há nỡ một mai bỏ hẳn cái nền cũ của tổ tiên đã ra công xây dựng từ mấy nghìn năm về trước; há lại quên mình rằng: mình cũng nhơn cái chủng-tộc khác trên hòan cầu, phải (bỏ riêng một cuộc lịch-sử, cùng nhau nhớ chung một ngày kỷ niệm to tác như ngày hôm nay. Có lẽ chúng tôi đã quên hẳn rằng mình còn ở trong vòng niên thiếu vội suy tính lắm câu viễn vông, bao lao và quá phận, nhưng chúng tôi lại trộm nghĩ: đã gọi là dân một nước thì tuy công việc kẻ lớn người nhỏ có khác nhau, vì một đàng thì đã gánh trách nhiệm với nhân quần xã-hội, còn một đàng thì đang tập sự thi hành; nhưng đến cái lý tưởng cốt yếu trong nước thì ai nấy đều phải chia tay sẻ gánh.

Ngày nay cái tình cờ lịch-sử giun giủi thầy Đại-pháp là bạn tương thân cũ của ngài, đã cùng ngài xông tên đột pháo, sang trông nom, dìu dắt cả con cháu ngài lên con đường tiến bộ, thật là may thay! mà đáng mừng thay! May là may rằng thầy Đái-pháp đã dạy cho biết thế nào là công-lý với cường-quyền, thế nào là lẽ phải với điều trái, thế nào là nhân-quyền với nhân-đạo..... Thầy Đại-pháp dạy cho chúng tôi hằng hà sa số là bài học, song dạy hết bài nào thầy cũng tùm tỉm và kết một câu rằng: «Nhưng mà chớ có hiểu lầm!»

— Tuy vậy, trong bấy nhiêu lâu chúng tôi đã gắng công theo đuổi một con đường chánh đáng, mà thật ra thì chúng tôi càng mến thầy bao nhiêu thì lại càng chẳng nỡ dời tổ-quốc.

Trong khi cùng thầy Đại-pháp ca-tụng ba câu : « Tự-do, bình-đẳng và đồng-bào » cho hợp lẽ, trong trí chúng tôi lại mộng tưởng đến thủa Ngài ra bình Tây-sơn. Trận đầu Ngài đã cùng với đức Huệ-vương trải bước gian-nguy nơi tử-địa, tuy buổi loạn-ly đã lắm bước hiểm-nghèo, nhưng lòng vàng-đá vẫn đinh-ninh một dạ. Đương cơn Ngài truân-chiên thất lạc, trời kia giun-giủi gặp đức cha Bá-đa-Lộc lời luận-bàn, câu giảng giải, thật là ý-hiệp tâm-đầu, khi ở Biên-hòa, khi ra Phủ-quốc, tấm lòng thành tín-kết mối tương-thân. Ngài đã từng phen sang cầu cứu nước Xiêm-la song vì thế giặc lớn nên công không thỏa nguyện. Thế cô độc mộc, nên mới chịu quay về miền Pháp-quốc rẽ phụ tình ngán nỗi biệt ly, song việc nước nặng nên phải coi tình làm nhẹ. Trong ba năm chờ đợi Ngài đã ra công dẹp yên Diến-điện, Mã-lai. Ngọn giáo vẫy-vùng xông-pha Nam-Bắc! Sau Ngài được tin ông Bá-đa-Lộc đã đem đủ đồ binh-nhung quân-sĩ tới nơi ; nên trận Thi-nại phá tan thuyền nghịch, đồn Phú-yên ra sức tảo-trừ. Lúc dẹp Qui-nhơn, khi vây Thuận-hóa, Ngài, đã từng phen vào sanh ra tử, nhưng chí cung-tên dễ lấy thế làm lo! — Chẳng may nửa đường đứt gánh, ông Bá-đa-Lộc sớm đã từ trần, nghĩa-nặng ngàn non, tình-khôn báo đáp ; sau khi an táng di-hài, Ngài mới tạm lấy tờ giấy chén canh, vài hàng truy tặng.

Hỡi ơi!

Pháp Nam gắn-bó từ đây,
Cơ duyên âu cũng một ngày mà nên.

Đến ngày 22 tháng bẩy, năm 1802 thế giặc vừa tan, cờ lả ngọn, trống im hơi, Ngài làm lễ đăng-quan lấy hai chữ tên nước là Việt-Nam.

Việt-Nam! Việt-Nam của Nguyễn-triều ta! trong thời đại ấy, trừ cái hùng-oai của đức Gia-Long, còn kể chẳng bao nhiêu trung-thần nghĩa-sĩ kẻ thì hết dạ liều-mình nơi trận địa, người thì tử-tiết chốn thâm phòng. Kìa Ngô-tùng-Châu cũng là Võ-Tánh, thành trúc bơ-vơ khôn giữ, nên phải đem thân đền nợ áo cơm. Nọ Phan-thanh-Giảng thế cùng trong cơn khốn bĩ, chén đắng-cay cũng liều với non sông.

Thấm thoát mới dư thế kỷ mà đã mây bay hạc tán, còn lại mấy tường thành cổ, rêu cỏ mọc đầy, khiến người viễn-khách trông thấy phải đau lòng mà tự hỏi: « Tính buổi nọ nay đã lạc loài đâu tá? »

Muôn tâu đức Cao-hoàng, trong cái vận hội đổi dời, tuy có suy chuyển một hai phần trong tâm lý, nhưng nay nhờ Đại-pháp nhân-từ đã chỉ cho, đã cắt nghĩa cho chúng tôi bốn chữ: « Trực tự nhi tiến » đã dạy cho bọn thiếu niên chúng tôi, rằng: « Quên căn bản mình đi nhận họ người là dở. » Vậy thì cái lời than của kẻ viễn-khách kia cũng có đôi lời quá đáng.

Trước tượng ngài và giữa ngày hôm nay là ngày lễ kỷ-niệm ngài buổi đầu, anh em chúng tôi đồng thinh cam đoan rằng: Nếu chúng tôi còn một chút tâm hồn thì còn là người Nam-việt.

Và chúng tôi lại cam đoan rằng: đối với nước Pháp là nước cựu-giao của ngài thì chúng tôi sẽ hết dạ trung thành, sẽ coi là một ông thầy tận tâm và quản bác, cố theo người đến cái mục đích rõ ràng mà người đã chỉ cho. Mấy lời thiết thực thành kính của kẻ tôi con còn trẻ dại, cúi xin dâng ngài, và hết lòng mong mỏi rằng: thường niên ngài lại đến đây coi lũ hậu sinh thiếu niên gắng gỏi lên con đường tiên thủ,

Ngài có linh thiêng đi mây về gió xin phù hộ cho « quấc thái dân an»

Anh em chúng ta nên đồng thinh chúc : « Nguyễn-triều vạn tuế! »

Rút trong N.T. báo.

Cách lánh bịnh thiên-thời

(Tiếp theo)

Kỳ rồi có nói qua sự độc-hại của giòng ruồi. Nay tôi luận tiếp-theo cho trọn ý ấy.

Ai ai cũng biết loại ruồi xanh, lớn con. Mùa mưa, trái cây nhiều, giòng nó sanh ra nhiều lắm. Dâu có rác rến thịt ươn, cá ươn, vò, cùng, trái cây ủng thuối thì có nó, lại mũi biết loài đánh hơi giỏi ấy, ưa những vật ngọt. Nó hay đậu trong cầu tiêu, nơi nhà bếp, nơi chợ cùng ngoài lề đường vì mấy chỗ ấy thường có rác rến, đồ ăn dư cùng trái cây thúi. Lúc đậu trên các món dơ dáy đó, nó đẻ trứng ra, chẳng bao lâu trứng ấy nở ra dòi, lật bật rồi dòi cũng hóa lại ruồi. Giòng nó sinh-hóa mau lắm. Lại, có nó nhiều thì hại luôn luôn vì nó hay truyền rãi bịnh thiên-thời. Để ý mà xem, thì rõ bịnh ấy thường phát ra trong lúc có ruồi lằng nhiều.

Làm sao mà giòng nó truyền rải bịnh thiên-thời đặng?

Mỗi người đều biết giòng nó có sáu chưn và một cái vòi để hút đồ ăn. Khi nó đậu trên phần của người bịnh thiên-thời chưn nó dính độc-trùng. Đoạn nó bay đáp trên đồ ăn, trong sữa thì các vật ấy nhiễm lấy độc-trùng, ai dùng lầm phải mang bịnh. Bởi vậy nên giòng ruồi lằng là một môi hại lớn về sự truyền-nhiễm của bịnh thiên-thời.

Đều cần kíp là phải trừ nó cho tuyệt, song không thể làm đặng. Giết được bao nhiêu thì hay bao nhiêu. Nhà và nhứt là nhà bếp phải giữ cho sạch sẽ. Chung quanh nhà đừng để món chi nó ưa cho nó bắt hơi mà bay vào. Đồ ăn dư ẩm ủ và phần phải tưới nước vôi hay nước crésyl Jeyès. Vật thực phải đậy cho kín đừng cho nó đậu. Dùng kệ có bao lưới sắt thì tiện và hay lắm.

Theo các đều nói trước đây, thì vật thực có ruồi lằng đậu là độc lắm.

Bây giờ món nào nó ưa hơn hết?

Thường vật nào nó cũng bu, cũng đậu, song vật ngọt thì nó chuộng hơn. Cho nên trong cơn truyền-nhiễm, bánh ngọt của Khách-trú, mức bán ngoài chợ, ngoài đường, chẳng nên dùng. Ai lại cũng thấy những người bán dạo, đi đến đâu thì cả đoàn ruồi lằng bay theo, bu trong đồ ăn của nó bán. Cũng nên khuyên những kẻ bán mức, bán bánh ngọt, dùng tủ có lưới sắt mà đựng các vật ấy; đồ ăn nguội (thịt quay, chả, dồi) phải chiên phải nướng lại mới dám ăn. Sữa thì giòng ruồi lằng ưa lắm, phải cất vào chỗ có lưới sắt cho khỏi nó bu nó đậu.

Theo các cớ đã tỏ trên đây, thì ruồi lằng là một môi hại về sự truyền nhiễm. Mọi người phải biết và phải kiếm thế mà trừ nó.

Tôi không nói đến những phương tôn tiền đã bày ra đến nay,

Cách dễ hơn hết là giữ nhà, nhà bếp cho sạch-sẽ, đậy cất đồ ăn cho kín, chế nước crésyl Jeyès hay là nước vôi trên phần trên rác-rến đặng trừ trứng mén của giòng ruồi lằng. Như vậy thì cũng ngăn bớt sự sinh-hoá của nó đặng.

(sau sẽ tiếp theo)

Báo "NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ

Giá :

Trọn năm. . . . . 4$00
Sáu tháng. 2 00
Mỗi số. 0 40

Dị đoan thâm nhiễm

Đốt giấy càn vô ích

Lâu nay nhiều người hằng hay lấy sự giả dối mà ở đời, rồi lại trong trí tưởng cho kẻ khác gọi mình là: Từ thiện nhơn đức. Song làm nhiều đều trái trấp, không hình ảnh chi, không căn cước chi; là tại thậm nhiễm một cái bịnh dị đoan mà ra đến thế.

Thoảng như đến mấy ngày rằm lớn, mấy ngày lễ to. Thì đốt những là Thanh-y, giấy tiền, vàng bạc, giấy ngũ sắc vân vân. Những người đốt giấy ấy lại nói truyền rằng: ở dưới âm cảnh nhiều cô hồn bần khổ, nhờ đặng mấy ngày trạng nguyên, lịnh tiết. Diêm-la ân xá cho một lúc đó mà ra vào thông thả, vì vậy cho rên họ thừa cái cơ đây mà bố thí cho cô hồn khốn khổ...., có khi mất tay ấy tưởng mình đến một ngày rốt nọ rồi cũng hóa ra như một cô hồn khốn vậy sao? Nên nay mình bố thí cho kẻ đó, họa may một ngày kia có kẻ khác giúp lại cho mình, chớ như chẳng tính cho vậy, nghĩa là tế bần trở khốn, chả cần ai trả lại, thì lại còn lỗi với bạn sanh linh trên cõi trần nầy lắm lắm.

Tôi xin lược biên ít đều đại khái, vì sự đốt giấy càn vô ích, ra sao nầy cho đồng bào coi chơi cho tiêu khiển.

Trên cõi trần đang thời đây nhiều người khốn khổ, hiểm kẻ cơ hàn, cớ sao đi làm lảng làm lơ, tuồng như không nghe không thấy đến, chỉ có thương xót những cô hồn nơi u minh, nay đốt giấy, mai thí thực, do hà nhẫn tâm cho đến đổi, « bất năng sự nhơn nhi sự quỉ. »

2° Lấy tiền bạc liệng dần kêu ken ken, mà đi đổi một bó giấy coi bàu nhàu, đem về rồi đốt hết trọi, coi có phải lấy của hữu dụng làm chuyện vô dụng, như vậy có nên đáng phiền chăng?

3° Trong khi đốt giấy cứ xốc từ tờ cho cháy hết, gia vị rượu phun vào dầu tưới vô. Lại nói: nếu còn sót một miếng thì cái giấy mà đốt xuống dưới phải rách một lỗ, có phải là đặt đều mà huyền thế hoặc nhơn không?

4° Về sự đốt giấy, như lúc nắng nôi, nhà cửa khô khan, rủi gặp luồng gió vụt qua, tàn bay cháy nhà cháy cửa, làm cho lộn xộn xóm riềng mác công tiếp cứu, đã bố thí cho qui, mà sanh dân phải mất công.

5° Còn như đốt giấy thì đốt bên sân, hoặc giữa đường, người nào lảng phí lung, đốt càng nhiều. Tàn tro bay bậy bạ đầy đất, cản trở đường xá, bất tiện cho hành nhơn lai vãng.

6° Dương-gian, âm phủ thuở nay cũng không thông đồng, bất quá là một lời huyền hoặc lưu truyền, nhơn sao mà biết dưới âm giái có cô hồn khốn mà bố thí, những cô hồn ấy cũng không thấy câu xin lần nào, mà bố thí rồi cũng không thấy một tiếng cám ơn, ấy là tả mị không có, mà đặt bày cho có tả mị; quỉ ma không có, mà ao ước cho có quỉ ma; có nên trách chăng? Ý tưởng đốt giấy mà làm phước, té ra lỗi ấy càng thêm: Khác nào mua rắn mà phóng sanh, rồi gọi rằng: chúa âm công đó vậy.

LỜI RAO

Kính lời cho Lục-châu và chư vị dùng rượu đặng rõ: kể từ ngày mồng một tháng Juillet *1919*, thì những người khách-trú và Annam đặt rượu tại Nam-kỳ sẽ thôi bán rượu của công-xy Langsa nữa, chỉ lo bán rượu nếp của mình đặt theo cách thức của Annam thủo giờ,

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bac kho nhà-nước . . 5 f. 70

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại): **4$90** tới **5$00**.

NAM-KỲ

(Cochinchine)

Sài-gòn

Thợ tiện mà biết rèn

Vì việc chi mà chú Ba-Ngọt làm thợ tiện ở hãng Nam-vang (Saigon) giận cho đến nỗi bỏ nghề tiện học qua nghề rèn (nghề thợ rèn thường hay đập) rèn cho chú Trần-văn-Nhiều cũng thợ tiện ở hãng ấy hết mấy món đồ rồi dông mất.

Rèn nầy là rèn kiểu lạ, không đập bằng búa xuống viên đe, anh ta rèn bằng tay không lên trên lưng mới lạ cho. **Rèn kiểu lạ.**

Hô biến

Ng.-văn-Đại người cho mướn xe máy ở 41 đường Bourdais thưa rằng cô Nguyễn-thị-Ngọc kêu là Năm-Hồ, lại mướn của va một cái xe máy hiệu Sphinx giá đáng 35 đồng bạc cỡi đi dạo chơi rồi đi đâu mất.

Mất giấy thuế thân

Chú Đỗ-văn-Lang chauffeur ở Khánh-hội.

Chú Trần-v-Thang chauffeur ở đường Catinat 162.

Chú Ng.-v-Khiết xe kéo ở đường Chasseloup.

Thầy Lê-văn-Báo ở đường Mayer số 34.

Chú Võ-văn-Thiên kéo xe ở đường Langrandière.

Chú Nguyễn-văn-Ngu thợ Ba-son

Cả thảy đều khai mất giấy thuế thân năm nầy. — **Sao vậy?**

Mượn áo

Cô Ng.-thị-[illegible] ở đường Paul Blanchy số 80 thưa bót rằng thừa giấc điệp của cô ả nào vào mượn cái ao dài của cô có chuyền một bộ nút vàng giá đáng 8 $ 90. — **Uổng.**

Nếu vậy thì có người đi lính thế rồi

Chú Ng.-v-Hiền lính lưu hậu gốc ở Tân-an, lên Saigon chơi ngụ tại đường Colonel Grimaud thưa rằng không biết ai khuấy chơi thò tay vào túi áo của y móc hết 5 $ 00 lại với cái giấy lưu hậu số 1255 của y nữa.

Con của ai?

Con của ai mới đẻ lối 3-4 ngày đem bỏ ngoài đường dựa bờ kinh. Khi thầy thuốc khán rồi tức thì đem vào nhà phước. — **Bộ đây sợ bị đòn nên bỏ đó chớ gì.**

Tú bà bị nã tróc

Ng.-thị-Nghi kêu là mả-sáu ở đường Verdun số 127 thuở nay có nghề nuôi điếm lậu kiếm tiền, và dụ dỗ con người còn ấu xinh làm đều ác đức. (Đều nầy thường thường có người mướn chúng nó làm như thế) lại với con mẹ Ng.-thị-Mười, cả hai đều bị bắt nạp cho tòa trị tội vì tội dụ dỗ con nít chưa đúng tuổi (đủ số) vào học nghề của ông thần **Bạch-mi.**

Tự tử

Á-xầm Tư-Quan 30 tuổi, vì buồn bã nỗi chi mà dám đem mình trầm nịch, quyết dạ xuống thủy phủ kết duyên cùng chàng **Bố** nên bữa 29 rồi á-xầm ta nhảy đại xuống sông quyết tình uống nước, hay đâu chàng Bố không thèm, nên khiến có chú Trần-Dương chèo ghe lối đó, nghe lật đật bươn ghe lại kéo óc lên bờ, xóc nước một hồi lại tỉnh.

Cũng là tự tử

Cũng đêm 28 rạng mặt 29 có một chú Annam tên là Son 35 tuổi, vì gia đạo bần hàn, sống cũng chẳng đặng ích chi cho đời, nên liều mình đút cổ vô vòng thắt lại dựa mé sông lối đầu cầu Bông.

Chú nầy, vì chẳng ai hay lập tức, sáng ra thì hồn chú đã theo bầy quỉ thần vòng rồi.

Mắc lo ngoài, không ai lo trong

Thầy đội Đỗ-v-Phú, đội lính tuần cảnh ở đường Némésis thưa rằng không biết ai leo vách vào nhà thầy trộm hết 41 $ 00 mặt lại với áo quần vàng bạc giá có 39$99. — **Kiếm.**

Lấy rượu ăn lễ

Tên Ng-văn-Nhàn cặp-rằng coolie, vào hãng nhà ròng coi làm công, thấy rượu Champagne để hời hợt, quyết lấy một chai đem về uống chơi, vì rằng lễ gần đến đây.

Ai hay mới vừa đem ra cửa có người gặp bắt lại. — **Hụt.**

Thằng con bất hiếu

Thầy Ngô-như-Đỉnh ở đường Bangkok đi thưa rằng hôm 29 tây rồi đây, thằng con của thầy là Ngô-như-Lung 13 tuổi trốn đi mất, khi nó đi rồi thầy coi lại mất hết một tấm giấy 100 $ 00 và một tấm giấy 5 $ 00.

Có đều nghi chắc là có tên Ng-v-Của 21 tuổi gốc gát ở Hocmon (G.Đ.) xuống ở đậu nơi nhà thầy mấy bữa rày, nay thằng con lấy trộm đi mất mà thằng Của cũng không còn, đều ấy khá nghi cho Của dỗ xúi con thầy ăn cắp bạc rồi giắc nhau đi trốn.

Ống vố

Trần-Cửu chủ tiệm bán nha-phiến ở đường d'Ayot thưa rằng tên Ng.-v-Tiên vào chinh chòng ở tiệm anh ta hút chơi đã đời rồi xách luôn cái ống vố theo lưng. Chừng Cửu hay được chạy theo la mà-tà huợt tróc.

Hễ hút thì có ngày cũng xách.

Bỏ vớ, bỏ dù

Chú kéo xe Lê-v-Ban đem giao cho bót 3 đôi vớ màu tiềm, rằng của một thầy đội sơn-đá bỏ quên trên xe của chú. — **Tốt.**

Lại có chú Ng-v-Von cũng đem giao một cây dù trắng, của một bà đầm cũng bỏ quên trên xe nữa. — **Sao vậy?**

Xe-hơi đụng xe-lửa

Hôm 1er tây rồi đây lối 9 giờ 40 phút, chuyến xe-lửa Saigon vào Gia-định chạy lối trước thành thủy-binh, gần một hình, thình lình có một cái xe-hơi số 619 trên xe ấy có ông quan-hai thủy là M. M.... cầm bánh lái ở trong thành chạy ra đụng vào một cái rất mạnh làm cho cái xe-hơi rã tanh bành. May là M. M.... rất tỉnh táo thấy sự hiểm nguy xảy đến tức thì nhảy ra khỏi xe, nên chẳng có hề chi cả thảy.

M. M.... nói rằng sự lỗi ấy tại ổng nên thôi ổng đem xe về sửa lại.

Cholon

Đày tớ bất trung

Cô Nguyễn-thị-Ngọc 22 tuổi ở đường Testard số 47 khai rằng chú Nguyễn-v. Bon 14 tuổi đang ở mướn với cổ, không biết theo ai vụt đi ngang không cho cổ biết. **Bộ theo mèo mả chớ.**

Ăn trộm

Lúc nầy trời mưa đêm mà lại tối mịt rất có thể cho bọn quậu-tử ngồi rường dạo xem nhà thiên hạ, nghe thôi cùng hết tự châu thành chi thôn giả đi chỗ nào cũng nghe ăn trộm, chỗ thì bị mất gà-vịt chỗ thì quần áo, vàng bạc, thậm chí cho đến gạo nó cũng bưng.

1· Như Trần-thị-Cao ở đường Peiho thưa mất gà-vịt.

2· Ng.v.-Tàn ở Trường-bình khai mất quần áo và giấy thuế thân.

3· Ng.-v.-Danh ở Thái-bình khai mất áo quần và đồ đạt cũng bộn tiền.

4· Tân-kỳ chệc Triều-châu ở đường Phú-lạc khai mất vàng vòng có trên 53$50.

5· Cô Marie ở đường mé sông khai mất đồ đạc vàng bạc có hơn 115$00.

6· Còn chú chệc Châu-thủ gia tài có một chiếc xuồng đi bán bánh cam bánh bò theo mé sông bị chúng rước chiếc xuồng đi mất.

Tình nhân đi lạc

Chú Hà-v.-Quảng 28 tuổi tài công chiếc chài Vang-hoa-Thoai khai bót rằng cô Đỗ-thị-Da là tình nhân ruột của y 23 tuổi trốn y mà đi đâu mất không thấy trở lại, buồn rầu quá nên đi thưa cho có chừng vậy thôi.

Bộ đây cô Da ở dưới ghe tôi túng lên bờ đi chơi, rồi đi lạc chớ gì.

Ráng mà kiếm nó chú Quảng ôi, coi nó có đi lạc vào mấy nhà số không.

Mất Da

Chệc Hồng-quới đi thưa bót rằng không biết quân nào lấy của y mất hết một tấm da tươi giá 7$20, chừng đi kiếm y gặp tấm da ấy ở nhà của chệc Dương-phước.

Dương-phước nói rằng mua của một người kia đem lại bán cho y 5$20, nay nếu Hồng quới nói da của mình thì trả lại cho.

Thiệt ra chệc lột da chệc đó.

Hắc quảy với Chà và đánh lộn

Thuở nay ít nghe nói Chà với chà đánh lộn với nhau.

Nay vì mối lợi sữa bò, nên Pou-sababady, Sou-annamale, Sinnamana, Vissalatchy và Sa-canabadiapoullé xúm nhau lại đập chú Ra-Manicatevar trọng bịnh.

Hả! Hả...

Quan năm Chẩn

Có tin rằng ông quan năm Đỗ-hữu-Chẩn là trưởng tử quan Tổng-đốc Cholon, vì giặc giã hết rồi nên xin hưu trí, ngài sẽ trở về Nam-kỳ, đặng đem hài cốt của quan ba Phi-công Đỗ-hữu-Vị là em ngài về an táng theo lăng quan lớn đốc.

Nhắc lại lúc quan năm còn ở Paris, hoặc Rouen thì ngài rất có danh tiếng, thiên hạ thảy đều khen ngợi.

Ấy là người Namkỳ thứ nhứt có danh tiếng trọng vọng.

Bãi-xàu

Cô Ng.thị-Tư 20 tuổi ở tại Baixau (Sốc-trăng) thưa rằng bị quân tử nào trèo tường khoét vách vào nhà cô mượn áo quần giầy vớ cọng có trên 114$00.

Lính tuần thành còn đang tầm nã, nay mai đây có lẽ sẽ chóp óc được mà chớ, vì dọ đã đặng tin, những bợm ấy rồi.

Cap.

Ng.-thị-Do ở Thắng-tam (Cap) khai cũng bị cái thứ quân tử trèo tường, lấy đồ vật dụng lối 24$50.

Sở tuần thành còn đang tầm kiếm mà coi thế không ra tin tức chi hết.

Trung-Kỳ

Tourane

Sao mà cháy?

Chiều 24 Juin độ 15 giờ rưỡi, ở gần ga lớn có nhà kia phát hỏa, cháy hết, may nhờ lúc ấy ít gió cho nên khỏi liên lụy đến nhà ai.

Chuyện cháy nầy, nghe nó cũng hơi chương-chướng, người ta nói rằng: nhà ấy trong mười hôm nay, có ngày cháy đến ba lượt, có ngày cháy một lượt, đều chữa được cả; cái ngày cháy ba lượt đó, lúc mới cháy lượt thứ nhứt, hàng xóm chạy đến cứu được, tưới lửa tắt rồi, người ta sắp quay lưng ra về thì liền phát hỏa ngay, cháy mái khác, bôc lên sân đông người, chữa được lập-sứo; Cách độ vài mươi phút lại phát hỏa nữa, làm cho ai nầy phải chực chôm luôn. Sau chủ nhà tức quá, dỡ xuống coi ngày khác, xoay hướng khác, tông quái, trừ tà, âm hết cả đêm, qua ngày sau tường bình-an, vô sự, ai ngờ nó cũng cháy quách.

Thế thời coi ngày có nghiệm được điều gì không?

Mà sự cháy đó có cái gì qui quái không?

Xin ai cao kiến thử đoán coi cho giòi ra nguyên lý.

Phú-yên.

Nạp thuế

Từ bữa 18 Juin 1919, đà khởi thâu thuế đinh điền. Các quan phủ, và lý dịch các làng xuống tỉnh nạp, người ta đông như hội, coi trong thành-thị rất vui-vẻ.

Faifo

Điên không

Mới tối hôm nọ đây, vào lối 8 giờ nghe thầy mõ đánh rìu rít và văng vẳng có tiếng la làng. Xem rõ là một cái nhà tránh bên kia sông Faifoo đương cháy. Cứu không kịp nên cháy mất quá ba phần. Nay mới nghe nói nhà ấy là nhà của mụ kia. Nhơn mụ có cãi nhau với hàng xóm mà lý sự của mụ cùn quá nên cãi không lại mới nổi tức lên, về đốt nhà? Họ lại còn nói mụ đã có dọn đồ đạc của cải ra xong mới đốt. Như thế thật là lạ quá: có bao giờ tức dận người mà đốt nhà mình? Nếu quả thật mụ đốt, thì là mụ điên cuồng lắm. Mà ai dám chắc là mụ ấy đốt nhà mụ, vì nếu dám chắc thì đã mục kích, thấy công chuyện rõ ràng. Ví bằng thấy người ta quyên sinh hay là đốt nhà mà không ngăn ngừa thì lỗi người thấy đó to lắm. Như làng xóm có phạt mụ ấy vì tội đốt nhà thì nên phạt người vu cáo mụ ấy một cái tội nặng bằng ba mới phải?

Bán đấu giá

Hôm thứ bảy 21 juin quan trên có cho đi rao khắp các phố rằng sáng hôm sau là ngày chúa nhựt 22, lúc tám giờ sẽ khởi sự bán đấu giá đồ đạc của ông chủ sở Lục-lộ Faifoo là M. Leprince, tạ thế tháng trước.

Bà mụ ta

Cách đây một tuần lễ có một nhà kia vợ sắp đẻ. Nhà ở bên kia sông, cách phố có bao xa, sang nhà thương không phải năm, ba giờ hay một vài ngày đường gì mà không đến rước bà mụ nhà thương? Chạy ngay đi thình hai ả quê mùa không biết cái gì là đỡ cho người ta cả, chỉ biết ganh đua nhau lấy tiền đây thôi, chứ «sống chết mặc bay». Ả đòi bảy đồng, ả kia hạ giá 5 đồng, mà người ta chưa đủ tháng đủ ngày nó cũng cứ bắt rặn. Rặn mãi không ra, nó lấy tay mà nặn bụng người ta! Lay hoay thế nào người đàn bà khốn khổ nổi tức lên mà chết! Phải như bên phố thì mụ ấy đã ngồi bóp rồi. bên nhà quê, nó đã làm chết nó lại lấy cho được tiền rồi mới chịu đi!

Nếu như biết tìm đường qua nhà thương thì có đâu đến nỗi thiệt mạng.

Gian

Người lảnh trưng thâu thuế chợ Faïfoo có việc riêng phải đi xa nên giao giấy thuế lại cho một đứa làm công dặn phải phân phát cho anh em nó cùng nhau đi thâu lấy. Thằng nọ giữ lấy một mình. Mấy đứa kia mất mối, xúm nhau đá nó chí tử; chẳng có ai thèm bình: ba mươi đời quân tham, quân ích kỷ thì không có bạn bè gì cả.

Không biết vì mối lời gì mà nó tranh giành giữ vậy? Việc đi thâu thuế ra chừng chúng nó có mưu kế gì, ăn lận được nên mới đến nỗi vậy chớ.

Mừng hội viên thi đậu

Hội thể dục nhà trường pháp việt mới bữa 15 juin đây có mở tiệc trà ở trường đá bóng để mừng các hội viên thi đậu. Số là lớp nhứt trường chỉ có 30 cậu học trò trai, và có một cô học trò gái (trường nữ học đây là trường sơ đẳng tiểu học, không có lớp nhứt nên cô đó phải qua học lớp con trai) mà kỳ thi sơ tập mới rồi 26 cậu đậu ở Faïfo, cô Hoàng-thị-Hạnh kia ra thi trường Tourane cũng đậu. Rứa là cả thảy 27 người. Kể với số học trò đậu mấy năm thì năm nay đã khá lắm, mà 26 cậu nầy đều có chưn trong hội thể dục, nên hội mới ăn mừng. Nhơn bữa đó là ngày hết học, các trường khởi sự nghỉ hè, nên cũng là một cuộc thầy trò, bạn hữu từ giã nhau đó. Học trò trường nữ học cũng có đến dự lễ để mừng cho chị Hạnh là người đã khai khoa cho trường nữ Faïfo vậy. Các cô giáo, các học trò gái ngồi một bên, các hội trưởng ngồi giữa các cậu thi đậu một bên. Bởi có nhiều thân thuộc của học trò ở các nơi đến đón con cháu về nghỉ nắng, nên bữa đó người coi đông vô số. Đúng bốn giờ thì một cậu học trò thi đậu ra thay lời cả mấy anh em mà đọc mấy lời cám ơn thầy, chúc mừng hội càng ngày càng hưng vượng, rồi sau từ giã thầy, bạn.... Kế đó M. Quảng là giáo học nhà trường ra thay lời cả hội và các thầy giáo mà mừng các cậu và cô Hạnh, sau lại khuyên các cậu cô đeo đuổi theo học hành cho mau công thành danh toại để làm gương tốt cho các em nhỏ còn ở lại trường..... Hết diễn thuyết thì ai nấy đều vui mừng ăn bánh uống nước chè rồi ngồi-coi đá bóng, đến 6 giờ mới tan cuộc.

Bữa đó nghe có người cho là vô duyên, nghĩa là thứ đồ sơ tập (primaire) mà cũng mừng lắm!

Theo lẽ công bình, không bình vị gí ai, song nghe lời trái tai, nên có kẽ xin thưa với ông bà nào đó biết cho rằng: bằng cấp gì lại chẳng quí. Nhỏ thì mừng nhỏ, lớn thì mừng lớn. Mà có sơ tập rồi mới có thành chung, cao đẳng chớ. Ông bà không nghe có nơi đậu tuyển sanh thôi, mà cũng rước vách linh đình, cũng vật tới năm bảy heo đôi ba bò mà đãi làng xóm đó thì sao? Tưởng đây các hội trưởng hội thể dục nhà trường mở ra cuộc trà bữa đó là có ý dục lòng các cậu các cô còn ở lại trường, ngó thấy anh em về vang vậy sang năm mới cô học đó thôi. Ông bà nào lầm đó thì xin hồi lại, cũng một nói giống với nhau như kẻ lạ người ta cười ông bà thì «xấu chảng hổ ai»..?

Trừ chuối

Ở đây hay lấy cộng cây dừa nước tước ra làm chuối xâu tiền. Tính ra thì một đồng kẽm được tới 2,3 cái chuối dừa, vậy mà mua bán gì nếu trả bằng tiền thì ai cũng trừ chuối. Người các nơi tới nghe lấy làm lạ tai và cho là chướng lắm. Sao mua bán bằng bạc bằng xu không trừ giấy gói? Trả một quan tiền đồng (ba quan hay là sáu quan tiền kẽm) thì người ta trừ mất 12 hay 18 đồng kẽm. Lại có mua gì một quan, năm bảy tiền kẽm cũng trừ chuối. Làm như vậy thật có khác gì một thứ thuế chợ của người bán hàng phải nộp cho người mua vậy. Nếu bán nhiều có lời khá thì trừ cho đáng chớ như rổ rau, sàng cá là bao, bắt quá năm sáu tiền kẽm mà cũng niết xẻ họ 6 hay 12 đồng kẽm trừ chuối, đem cộng với một vài xu thuế chợ nữa thì còn gì là lời lãi! Vậy là chỉ khổ cho con nhà nghèo đó thôi. Mong sau ai ai cũng biết thương kẻ nghèo khó, đồng lòng bỏ cách trừ chuối ấy đi thì thật tốt hơn là vác tiền đi lập chùa, nuôi sãi! (Tục đây kêu là «chạm chuối»).

Cái gian của ghe đò

Các nhà buôn ở Faïfo có tải hàng đi Tourane để xuất cảng, hoặc là ở Tourane muốn chở về Phố, thì đều phải thuê ghe đò. Có cách gì khác đâu mà chẳng phải dùng đến ghe. Quân ghe nó gian quá cho đến nỗi nhiều nhà tai hại sa sút đi vì chúng nó. Bắt hoặc chở gì, tơ dầu hỏa, rượu cho đến cau, đường, tó quế, hay gạo, lúa, chè khoai, chẳng cái gì mà nó không ăn cắp. Tuy người ta đã cẩn đã giao kỷ, rứa mà cũng không tài nào mà ngăn ngừa được. Cách gian của nó thật cũng tinh quỉ lắm. Như muốn ăn cắp dầu thì nó đục thùng ra lấy dầu rồi lại bàn lại như trước. Tiềm tâm quá, chẳng ghe chở dầu nào là không có lò, có chì, có cường thủy để hàng thùng sắt, thua chi thợ hàn! Nếu chở cau thì nó tháo giỏ ra, lấy cau tốt rồi tráo cau mốc vào đã có trữ sẵn hay là có thông đồng với một hiệu nào ở Faïfo — cho nên giỏ cau cứ y cân! Chẳng ghe chở cau nào là không có sẵn đồ dùng để tháo giỏ, may bao. Như nó lấy ít thì chẳng hại gì, chớ chúng thật nhẫn tâm, cứ làm từng 5, bảy chục thùng dầu; đôi 3 chục cặp cau, thì trừ ra những hiệu to vốn, chớ hiệu nào xấp xụi thì bị một vài chuyến vậy, đã thấy đóng cửa ngay, Không có lẽ chuyến nào cũng phải cho người đi đưa đón hàng hóa! Cái gian của ghe đó thật là cái hại to cho các nhà buôn Faifo, rứa mà không thấy ai chiếu cố gì đến đều đó cả! Nếu đồng lòng cho một vài người đi trinh thám, bắt cho ra vài mối như vậy thì chúng nó phải chừa liền, có rứa nhà buôn mới yên bụng mà lo mưu tính kế cho việc thương mãi thạnh đạt ra chớ. Mau lên, nghĩ liền đi.

Có phải chó dại không?

Mới đây có hai người nhà quê xuống nhà thương trình rằng họ bị chó cắn mà không biết lành hay dữ. Họ kể đầu đuôi rằng một người kia đương đi thình lình bị con chó ra vồ cắn nhằm chưn, rồi nó cứ lừ lừ đi thẳng. Người thứ nhì đi trước đã biết ý muốn tránh, song tránh không kịp, nên cũng bị nó cắn luôn. May người nầy mạnh đánh được con chó chết ngay. Hỏi xóm đó chẳng ai dám ra nhìn chó cả. Quan nhà thương đã xét và nghe nói đã cho hai người ấy ra nằm nhà thương Huế vì đây không có chữa bịnh chó dại.

May đó

Bữa nọ, đương đêm khuya có vài ba thằng bợm trèo vào nhà trong của một cô kỷ kia, nhà ở phố rue de Cantonnais. May sao vừa lúc đó có người kêu cửa đổi thùng. Người nhà dậy mở cửa cho người đổi thùng vào; khi họ trở ra bợm nó núp theo bóng người mà ra nhà trước. Người nhà kia tắt đèn đi nằm, song mập mờ thấy ở xỏ cửa gần giường hàng xén có bóng người. Người nọ la lên thì chúng nó vọt ngang vọt ngửa tháo ra được hết. Thôi cũng may đó chớ như đứa ở mà mê ngủ ra; những quên đóng cửa, hay là đóng rồi đi ngủ liền thì đã mắc tay các quân tử kia rồi! Nhiều người cho cách đổi thùng là hại, vì lúc nó kêu cửa vào thì có lẽ quân gian núp theo chưn mà vào sau. Sợ vậy cũng phải, nhưng rứa thì phải mở mắt ra, đừng có tin nơi đứa ăn đứa ở, thì lo gì. Mấy lối nầy coi như cách đổi thùng trong nhà cũng cứu cho nhiều nhà khỏi mất ăn trộm đó.

Hà-tĩnh

Cháy

Khi chín giờ mai, bữa 12 Juin nhà tên thợ may ở gần hội Quảng-trí phát hỏa, cháy một cái nhà tranh.

May nhờ đông người cứu, khỏi phải liên họa nhà khác.

Đồ đạc không cứu được là mấy, vì chồng đi vắng, mụ vợ ở nhà, sai đứa con đi xin lửa về nấu ăn, thế nào không biết, lửa bén đông rạ một bên bếp, rồi cất cao lên cả nhà.

Gió nam thổi mạnh quá, ngọn lửa cảng cao, không thể cứu được, đành chịu thiệt hại.

Cũng vì cờ bạc

Cô kia, nhơn chồng đi làm, một mình ở nhà, khi tứ sắc, lúc bài cào, chẳng bao lâu, bán cả đồ đạc trong nhà.

Chồng đã nhiều lần khuyên ngăn, thì bảo không hại chi, chẳng qua là cuộc tiêu khiển. Đến nay thua nhiều quá, không thể giấu giếm được, nên vật vờ như dại như ngây.

Mới rồi, đi đâu không biết, bỏ 3 đứa con dại nằm khóc kêu nghêu ngao trên giường.

Đến lúc chồng về, thấy cớ sự như thế, hỏi đứa ở, nó cũng chẳng biết là đi đâu.

Ông chồng tìm hỏi khắp nơi, đã hai tuần nhựt rồi chưa rõ tin tức.

Giận cho con ma cờ bạc, hại khéo người ta chẳng biết cái thế lực của nó là bao, khiến cho nhiều kẻ đắm mê, đến nỗi tan nhà hại cửa.

Ăn cướp

Ở làng Ba-xạ, thuộc huyện Can-lộc, lối đường chợ huyện, rừng rú rậm rịt, khách lục-lâm-hào thường vảng lai đó.

Quan trên đã nhiều phen thám nã, thế mà chưa tiệt diệt được.

Bữa 17 tháng năm ta, khi nửa chiều một đảng 6, 7 đứa, vào nhà ông phú-hộ, ngay con đường ấy, cướp lấy xong rồi, khi chúng nó đi ra, nghe tiếng la tiếp cứu, dân làm đường nghe, ngóng trông lên, ngó thấy một lủ 6,7 người, vai mang tay xách, đồ vật gì nặng nề lắm, bộ hộc tốc.

Mấy người dân đuổi theo, chạy gần kịp, chúng nó quày lại, bắn 4 5 phát súng, dân ngã lăn xuống ba người.

Khi ấy, ai nấy hồn phi phách tán không giám đuổi nữa, chỉ lo cứu ba người ngã đó thôi.

Chúng nó tự tiện thoát thân, đi ngõ nào cũng chẳng biết.

Ba người bị đạn, một người mạng vong, còn 2 người trọng thương, khiêng lập tức tới nhà thương điều dưỡng.

Làng sở-tại đi báo, quan tỉnh cùng qúi quan dẫn binh đến hội-đồng khám xét, bắt người phú-hộ khai, thì người ấy khai rằng: «Bữa đó, bỗng thấy một người đi «trước, ăn mặc chỉnh đốn, diện-mạo «khôi ngô, đi sau một toán 6 người, mặc «toàn binh-phục, mang sung giắt dao cả. «Khi vào nhà gọi chủ ra bảo trong nhà «tiền bạc bao nhiêu phải trình ra lập tức, «không được giấu diếm chút nào, sẽ bị «tội. Chủ thưa, chỉ có 30$00 để dành «nạp thuế mà thôi. Bọn cường đạo bảo «đem ra, lấy bỏ vào túi rồi ra đi: Nhà «chủ la lên, dân làng tiếp cứu, thành ra «cớ sự như vậy.»

Nghe nói nhà ấy còn mất, kim ngân tế nhuyễn nhiều nữa, nhưng không giám khai thiệt.

Quan trên đương sức thám nã rất nghiêm thiết.

Hai tên dân khiêng vào nhà thương điều trị, được mấy bữa, cũng chết luôn.

Thương thay cho 3 người ấy, hết lòng can đởm, liều mình nơi đầu tên mũi đạn, mong trừ đảng bất-lương, đặng an cư lạc nghiệp, chẳng may, quân vô loại kia, nờ thi độc thủ, hại người nghĩa khí, cái tội ác ấy, tưởng chúng nó không khoát khỏi lưới trời.

Cuộc lễ hòa-bình

Les Fêtes de la Paix

Điển-tín quan Toàn-quyền

Điển-tín quan quyền Tổng-thống Đông-dương, gởi đến quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ, là ông **Maspéro**, cho hay rằng cuộc lễ khánh-hạ Hòa-bình trong cõi Đông-dương nầy, định ngày 14 Juillet tới đây thì mở, trừ ra khi nào có lịnh bên Chánh-quốc troàn định ngày khác mới là. Chương trình của Bàn-hội-Phái đã định xong, không chế cãi chút nào cả nhứt là những ngày

giờ đã định và thứ tự trong các cuộc chơi.

(*Tin của hội Báo-chương gởi thông*).

Pháp-quốc cũng ăn lễ ngày 14 Juillet

Có tin Pháp-quốc cho hay rằng Pháp-quốc cũng ăn lễ khánh-thành hòa-lạc ngày 14 Juillet, nên Bàn-hội-Phái Nam-kỳ bữa chiều thứ hai, lối bốn giờ có nhóm tại phòng Hội-nghị Quản-hạt, ông **Quesnel**, tọa chủ đặng mà nhứt định cái chương-trình đã lập hôm trước; chẳng có chế cãi chi tất cả, hội định y như trước :

Ngày thứ bảy 12 Juillet

8 giờ ban mai. — Lễ hát cầu nguyện cho vong-hồn nghĩa-sĩ tử trận tại Nhà-thờ Đức-chúa-Bà.

4 giờ chiều. — Diễu cầu nơi sân Cercle Sportif.

9 giờ tối. — Cộ đèn và hội Huê-đăng. Đèn nào khéo đặng thưởng bạc.

Chúa-nhựt 13 Juillet

8 giờ rưỡi ban mai. — Lễ hát tại Nhà-thờ Đức-chúa-Bà. Bọn hát có danh và đờn có tiếng tùng quyền ông Tricon mà giúp lễ.

9 giờ. — Diễu cầu nơi sân Foot-ball.

(Các cuộc chơi về cuộc Diễu-cầu thuộc hội Cercle Sportif chỉ định.

4 giờ rưỡi chiều. — Cộ hoa đi theo đàng Catinat, có vài chục cỗ xe của Annam và Khách-trú chen hàng. Xe hơi và xe ngựa kết hoa, xe nào khéo đặng lãnh thưởng.

9 giờ tối. — Giàn thủy-lục dưới sông Saigon. Ba trăm chiếc thuyền làm giàn thủy-lục.

9 giờ rưỡi tối. — Đốt pháo-bông dưới sông Saigon.

Thứ hai 14 Juillet

7 giờ sớm mai. — Diễu binh tại đại-lộ Norodom ; binh kéo qua vòng nguyệt và tới tung hô dưới chơn đài-vọng hồn nghĩa-sĩ lập tại góc đàng Blancsubé-Norodom. Hát đủ các bài Hưng-quốc và nhạc-thiều của bọn nhạc tùng quyền M. Tricon, chập-trổi. Cờ chư quốc Liên-hiệp với các người các hội kéo đi.

3 giờ rưỡi chiều. — Đua thuyền dưới sông Saigon. Thuyền Annam, Cao-mên và Ma-lai mỗi thuyền bốn chục dầm. Có tàu nhỏ và canots automobiles đua. Có phần thưởng bạc.

10 giờ tối. — Dạ-yến tại dinh Toàn-quyền, yến của quan Thống-đốc Nam-kỳ thiết đãi.

Thứ ba 15 juillet

4 giờ chiều. — Đua ngựa tại trường đua, một bận đua về phần thưởng lớn kêu là « Grand Prix de la Paix », một bận về phần thưởng Gentlemen với ba bận đua khác nữa Chương-trình kể rõ từ bận sau, sẽ rao.

Nội buổi chiều và buổi tối bữa 14 juillet trại binh-thủy và binh-bộ có thiết cuộc chơi như là diễu-cầu, đờn ca, xổ-số và tiệc khao binh. Chương-trình kể rõ từ món sau rồi sẽ rao.

Bàn-hội có chuẩn một số bạc cho lính tập, lính pháo-thủ và lính thủy Annam vui chơi.

Nơi Chợ-mới và Chợ-cũ Bến-thành đều có hát bội Annam; trước nhà hát tây có hát bóng. Nhiều cuộc chơi khác nữa.

Có nhiều hội khác đã lập, mỗi bàn hội đều lo mỗi cách riêng nhau mà giúp vui. Nhiều hội đã lập thành và đang lo rất sốt sắn.

Những người muốn vào cuộc đấu cộ hoa, xin hãy gởi thơ hoặc đến M. Dusson là Đầu-hội của bàn hội ngánh ở đàng Pellerin số 121 mà xin biên tên vào sổ.

Nhàn đàm

(*causeries*)

Thiệt là điếm tổ

Có hai cậu kia trong túi vắng heo đi lỡ đường đói bụng, mới tính vào tiệm kiếm bánh thịt lót lòng.

Một cậu nọ vào tiệm bánh mì hỏi mua một ổ một cắt.

Anh ta cầm ổ bánh mì kẹp nách, tay làm bộ lần mò giây lưng lấy tiền còn miệng thì hỏi chủ tiệm có biết gần đây có nhà thương không ?

Chủ tiệm hỏi làm chi vậy.

Anh ta trả lời rằng; đặng tôi lại đó xức thuốc, vì mình mẩy tay chơn gì đều ghẻ không.

Chủ tiệm nghe anh ta nói đầy mình những ghẻ thì lật đật bảo anh ta rằng :

Thôi thôi, đi đi cho mau, không cần gì trả tiền làm gì, cho chú đa.

Anh ta gượng hỏi, còn ổ bánh ?

Chủ tiệm tánh sợ ghẻ lây, liền tiếp rằng thôi cho chú luôn đa.

Anh ta mua bánh khỏi trả tiền mau mau ra khỏi tiệm, đi đến góc đường gặp cậu nọ thì nói rằng:

Tao đã có bánh rồi, bây giờ tới phiên mầy vào hàng thịt kím đi.

C.

Lò rượu Đông-dương

LỜI RAO

Hội nhà-máy Langsa đặt rượu trong cõi Đông-dương kính rao cho bá-tánh hay rằng, kể từ ngày 1er Juillet 1919, nhà-máy rượu nếp sẽ đứng bán rượu của lò đặt ra cho các quán ; bán ngay như vậy, lợi cho chủ quán, lợi cho người uống rượu vì rượu ngon mà giá lại nhẹ.

Hãng đã lập tiệm nhánh trữ bán trong châu-thành các tỉnh và trong các quận lớn thuộc Nam-kỳ và Cao-man.

Muốn hỏi đều chi, xin hãy do nơi tiệm số 2 và số 4, đường Lareynière, Chợ-lớn, hoặc nơi lò-rượu Chợ-lớn Bình-tây.

THAI

(*Devinettes*)

Liệt-vị cơn rãnh muốn đáp Thai cho tiêu khiển, xin hãy nhớ, mỗi câu Thai ra đều có số thứ tự và hạng nội trong mười lăm ngày thì chấm. Muốn đáp, ngoài bao cần gạnh bên chéo, cho biết Thai số mấy và chẳng nên để quá 15 ngày. Vị nào đáp trúng, sẽ thấy tên họ mình đăng báo.

THAI SỐ 23

Yêu điệu thục-nữ, quân-tử bất cầm
hảo cừu.

Tên một thứ cỏ

Chấm thai số 20

Nàng rằng trước đã nặng lời,
Dẫu trong nguy hiểm dám rời ước xưa.

Đáp trúng : **Con dao cùn.**

MM. Ng.-huỳnh-Anh, Vĩnh-thạnh ; Lý-vinh-Dũ, Bãi-xàu Sốc-trăng ; Huỳnh-vinh-Thành, Bình-ảnh Tân-an ; Dương-công-Chưởng, Đức-hòa Chợlớn ; Huỳnh-công-Phú, Chemins de fer Saigon ; Văn-minh-Hiền, An-lạc Chợlớn.

. . . . . .

. . . . . .

. . . . . .

N. B. Nhiều vị đáp trúng câu thai số 19, song gởi trễ quá, đem tên vào không kịp thì, xin miễn thứ và chớ để trễ vậy nữa.

Lời rao

Thành-phố Saigon

Thuế ngựa, xe, xe hơi nhà, vân vân..

Quan Đốc-lý thành-phố Saigon, nhắc lại cho những người ở trong châu-thành đặng hay : những xe có dùng thú-vật kéo, — ngựa, lừa và la để mà kéo mấy thứ xe ấy, — những xe, xe bốn bánh, xe ba bánh và hai bánh, chạy bằng máy, — cùng là ngựa, lừa và la để cỡi, đều phải đóng thuế cho châu-thành, y theo nghị-định ngày 18 Septembre 1912.

N. B. — Những thú-vật và xe chịu thuế, phải khai tại Xã-tây **nội trong mười lăm ngày**, kể từ ngày mới sắm ; bằng không thì sẽ bị đóng thuế bằng hai.

Ai có cần dùng hỏi thăm đều chi, thì cứ do nơi tòa nhứt Xã-tây.

Saigon, ngày 30 Juin 1919.

Quan Đốc-lý thành-phố,

A. Foray.

Tin gởi lại

(*Correspondance*)

Đi lộn xe

Bữa 24 juin có hai người đi Sàigòn ra Phan-thiết. Tới Mường-mán, xe ngừng lại, người xe nầy sang xe kia lộn xộn, có người ấy cứ ngồi miết. khi xe đi độ nửa phút có người xét giấy biết được mới hỏi «Hai người nầy đi Phan-thiết sao không qua xe kia, xe nầy đi Nha-trang» Phiền chưa !

Ước chi Nhà-nước xe-lửa sắc mỗi khi đổi bộ-hành yết ít chữ thiệt to nơi toa (Wagon) : «Xe đi Phan-thiết ; xe đi Nha-trang ; xe đi Saigòn». Bộ-hành khỏi phải lầm lỗi. Bộ-hành hỏi bộ-hành cũng bất tiện vì sợ rủi gặp người chưa từng quen, rồi cũng nói bướng đi, hoặc có kẻ hoang đàng phỉnh kẻ thiệt thà đi lộn xe

---

N° (70) FEUILLETON DU 4 JUILLET 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(*Ngoại-Sử*)

HỒI THỨ BA (*tiếp theo*)

Trẻ la khóc tay còn kéo níu, lòng tôi còn bận bịu chưa rời, lính tuần-thành phúc đã tới nơi, bắt theo dõi khôn rời một bước. Giam tại bót mấy ngày hỏi trước, thật là không ngồi chờ mà nước đến trôn, dải lên tòa giao để ngục môn, cắn răng chịu tôi khôn than thở. Gặp lúc rối phải toan lần gỡ, việc mình ngay không sợ cơ gian, có dè đâu tôi mắc hàm oan, xin nhờ lượng minh quan phân xử. »

Phùng-kim-Huê khai rồi, quan dạy ngồi, đoạn mới đòi chứng cớ. Cò bót, cập-rằng, cu-li nhà-máy khai-y, cho tới mấy người chứng của Phùng-kim-Huê cũng khai-y như lời đã khai với quan tra án. Không chi khác, duy có chứng của Đức Linh-mục khai nghe rất nhơn-đức hiền lành, nên ghi nhớ.

Khi quan đòi hỏi chứng Đức Linh-mục, thì Đức Linh-mục khai rằng :

« Tôi chưa tằng biết Phùng-kim-Huê là ai, chưa rõ con nhà đạo hay là con chà ngoại đạo. Một buổi sáng, lúc đang làm lễ, xảy thấy nàng bồng con bước vào, té nhào nơi chơn ghế mà bất tỉnh. Tôi liền đem thuốc cứu vực nàng tỉnh hồn lại rồi mới hỏi lần qua duyên cớ. Nàng và khóc và kể khúc oan cùng tôi rằng tên Nàm-Xường nào đó oán tình mưu hại. Tôi chưa ắt lời nàng tỏ cùng tôi đó có thật vậy chăng, song thấy bộ nàng là người hiền lành, còn tôi là bổn phận người tu hành, gặp cuộc bất bình, phải để lời khuyên giải. Nàng cứ khóc hoài, bộ coi sợ sệt hết sức. Sau lại nàng lạy tôi mà gởi con, xin tôi làm phước nuôi dạy lớn khôn, dẫu đến thế nào chịu một mình nàng, miễng con đặng dưỡng nuôi khôn lớn.

Vừa trao con qua tay tôi, thì đã thấy lính vào tróc hoạch. Con hãy còn kéo níu, nàng không dành dứt áo ra đi, tôi mới an ủi nàng phải tuân phép nước lịnh quan, phải quấy sau rồi sẽ biết. Nàng theo lính ra đi, tôi bồng trẻ, đem vào săn sóc. Trẻ con ấy tên là Triệu-bất-Ưu nay hãy còn đây ; thật tôi không rõ oan ưng lẽ nào, song xem hình thể nàng, cách ăn nói của nàng, sắc diện của nàng cơn lửa cháy mày, tôi dám tưởng nàng chẳng phải là tay độc thủ. Vả lại con còn bé tuổi, trừ ra giờ ngủ đó thôi, chớ hễ bước ra đi, tôi dám chắc, con trẻ chẳng rời tay một phút. Phận đờn bà như Phùng-kim-Huê, yếu đuối như Phùng-kim-Huê, rảnh tay cũng chưa làm đặng tội ác ấy thay, huống lựa mắt tay bồng tay mang, thế nào làm đặng.

« Ấy vậy, lấy lẽ thật mà xét, nếu chẳng phải tay nào khác phạm tội nầy, thì tôi không ngỡ cho Phùng-kim-Huê chút nào tất cả. »

Đức Linh-mục khai rồi, bước ra, quan tòa mới nấy lời cho quan Thị-sự.

Quan Thị-sự buộc tội Phùng-kim-Huê như vầy :

« Từ buổi tối sang Nam-kỳ đến giờ, tôi chưa hề gặp việc nào có người đờn-bà độc thủ như vầy. Mới nghe qua ai cũng chẳng tin cho một người đờn-bà phạm tội ác ấy, song hỏi nguồn ngọn nghách sông, đục trong tường tất rồi, thì chẳng lấy chi làm lạ. Thật quả Phùng-kim-Huê chánh phạm. Trước khi dẫn tội nàng, tôi xin nhắc thuở tuổi xuân, tánh hạnh của nàng cho tòa rõ biết.

Phùng-kim-Huê vẫn góc ở Bentré, phủ Hoằng-trị, làng An-hội, tổng Bảo-hựu, con nhà quan cựu. Mẹ mất sớm còn cha, Phùng-kim-Huê mồ côi thuở nên mười tuổi, nhà không trai, trước sau một gái, có của, nên ăn no rồi lo tập sử kinh, nhờ vậy Phùng-kim-Huê mới nên danh, lãnh chức Nữ-giáo-viên tại tỉnh.

« Phùng-kim-Huê được chức cô giáo rồi, còn kề chi, hễ rảnh đặng thì đạo xóm đạo làng, rảo đầu nọ cuối kia, nói những chuyện trên trời dưới đất. Về tới nhà ăn no rồi đánh bóng, bày tuồng giỡn nguyệt trêu hoa, chả biết tới việc nhà, còn hết mất còn trối kệ. Bị vậy nên cha nàng mới chấp nối, cho có người nội trợ tề gia, mẹ ghẻ con chồng Phùng-kim-Huê không phục. Thấy mẹ ghẻ quê mùa dốt nát, nàng tỏ lòng khi thị, chẳng kiên ; chẳng kiên mẹ ghẻ thì cũng vì cha, cái nầy không, Phùng-kim-Huê hãy nguích nhủng trẻ, ớt tiếu nhiều tiếng khó chịu. Cha nàng rầy. Phùng-kim-Huê chẳng xét lỗi mình là phận làm con hỗn hào, lại trở mà trách cha già mê vợ nhỏ. Bán rao cùng xóm, thán oán khắp làng, hết hỏi rồi hỏ đi ngang, cuốn gói tìm đàng lén bước.

Tưởng đi đâu, chẳng dè bỏ nhà cha, bẻ chức giáo-viên theo Tám-Giẹp về Cholon-Saigon treo giá. May đâu xích-thằng ràng buộc, nguyệt-lão vấn xe, gặp Triệu-bất-Lượng đem về, kết nghĩa phu thê từ ấy.

Nàng chẳng biết chiêm tiền cố hậu, cũng không vì ơn trước nghĩa sau, ra khỏi rồi trở mà kiện Tám-Giẹp với kì-nữ ở tù, vẫn biết tội Tám-Giẹp đã đành, song cũng có ơn cùng nàng ngày trước.

Nàng ở cùng Triệu-bất-Lượng có đôi ba mặt con, chẳng may Triệu-bất-Lượng thác đi rồi, nhà sạch trơn như chùi, chẳng biết sanh phương đắp đổi. Nhờ anh em bạn của chồng xin vô gát cửa nhà máy.

(*Còn nữa*)

Mộng-huyễn-Lâu.

chơi. Như vậy thì sanh ra bất tiện. Xin yết mỗi cái xe ba chữ, không tốn kém chi mà tiện hơn bết.

Thú vật cũng phải thương

Ở Phan-Rang có xe-đò (xe 2 bánh 1 ngựa) đưa bộ-hành từ Tamcham tới Phan-Rang, nhiều tên đánh xe ; nó đánh ngựa gần như người ta đánh một con rắn độc. Ngựa chúng nó thì ốm, yếu, mà chúng nó muốn đi cho mau bằng ngựa mập béo của toà-sứ. La nó, nó không nghe, giải nghĩa, thì nó nói «Chết con nầy có con khác, ngựa của chủ, lo chi» Nghe nói khi nào quan Đại-lý đi dạo chơi gặp chúng nó bắt ngựa chạy mau quá, đánh quá thì phạt đến, 15 ; 20 đồng mà không chừa đó là sự tôi đã nghe và thấy năm ngoái (octobre 1918).

Còn từ Sông-mao xuống Phan-ry cũng có xe đò như thế, sáp xe nầy lại bậy quá, chúng nó chở đến 6, 7 người, còn hoa-li, rương là khác. Phần nhiều con ngựa ốm tội bực, bị nó đánh cùng dữ, miễn cho đông khách nhiều tiền. (Con ngựa chúng tôi đi bị đánh văng máu nơi xương bả-vai, bên tay mặt, đông lại một cục bằng nửa cái trứng gà). Cho hay là cái thế lực đồng-tiền nó làm cho mất lương-tâm con người !

NHÀ HÀNG

Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÂ *kế nghiệp*

Số đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên quan quới-khách thừa nhàn đến nhà hàng tôi ẩm tửu và dùng bữa trước là dùng vừa ý qui viên sau giúp tôi nên việc

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghỉ tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mùi đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cô qui bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

Ước chi quan Đại-lý Phan-Rang và Phan-Rý buộc phải treo nơi mỗi cái xe 1 cái giấy cấm chở quá số người đã định, và đánh ngựa quá, nhứt là không được dùng ngựa ốm quá. Nếu chúng nó vi lịnh thì bộ hành có phép trình với quan sở-tại phạt.

Phan-thiết, 27 /6 /19

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)

N° 157 Rue Catinat Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng qui ông qui bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số 157 đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý qui ông và qui bà phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gõ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin qui ông qui bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước qui ông qui bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1$60
Hạng nhứt	24 «	1 40
— nhì	24 «	1 20
— ba	24 «	1 00

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, dựng nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng nầy sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã có chịu cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

LỜI RAO CẦN KÍP

Hội chánh *Agence économique de l'Indochine* **ở tại** *35 rue Tronchet Paris (8e).*

Muốn hỏi thăm đều chi cứ do nơi đó.

CHÁNH-HÒA-ĐƯỜNG

Pharmacie asiatique

Rue de Canton N° 54, CHOLON

Định khôn Đơn

Thuốc huờn nầy chủ trị khí huyết đàn bà con gái những người hay sanh tật bịnh và đường sanh đẻ cũng chậm lá tại khí huyết không điều muốn cho thân thể tráng kiện và sanh đẻ nhiều con thì nên uống thứ thuốc nầy tôi ra công bào chế thuốc nầy rất là thần hiệu tính thuốc không hàn không nhiệt người trẻ uống thì khí huyết sung túc người già uống đặng sống lâu mạnh sức chị các chứng bịnh như sau này :

Kinh thủy không điều khi xồi khi sụt, huyết kém khi hư lâu không có thai, kinh thủy không thông thấy kinh đau bụng, đau sương huyết khô ho hen, xích đái bạch đái điều kinh chưởng tử, ăn ngủ không ngon, đường kinh không có, thai động không yên hay có tiểu sản, hoành sanh nghịch sản, giao cốt bất khai mọi chứng khó đẻ,

Chư ông Chư bà muốn mua sin gởi thơ lại tiệm tôi, tôi sin gởi contre remboursement liền khi dung thuốc thì coi trong ta mà phục thuốc

Thuốc nầy có 3 giá

1 huờn	2 $ 00
1	1 . 00
1	0 . 50

Ô-kê-bạch-phụng huờn

Thứ thuốc huờn này để dùng về đơn bà để hoặc là có thai và đường kinh hoặc sồi hoặc sụt hoặc không có, khi ít khi nhiều là tại kuyết khí hư nên để lâu ngày mà không trị thì sanh ra ho lao hoặc là thổ huyết cho nên tiệm tôi ra công chế luyện thứ thuốc nầy rất là hiệu nghiệm chủ trị các bịnh như sau này.

Đường kinh khi có khi không hoặc sồi hoặc sụt, khi tới tháng mà ra nhiều làm băng, khi nó ra huyết bạch không chừng khi đúng tháng mà không có kinh hư đường kinh phát bịnh khi nóng khi lạnh ăn ngủ không ngon, mà có kinh khi trắng khi bầm, cùng là động thai và hoanh sanh nghịch sẳng điều dùng thnốc này đặng khi dùng thì theo trong ta mà phục thuốc còn nhiều các thứ thuốc nói không hết, đã có in sách thuốc (catalogue) chưa có rồi khi nào rồi tôi sẽ gởi cho Lục-châu quân-tử coi.

Giá tiền

1 huờn.	1$00
1 huờn.	0 50
1 huờn.	0 10

Chánh-hòa-Đường chủ-nhơn cẩn bạch.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY		BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG — CÂY CƯA CHUỒNG	BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG — GỖ SÚC	GIÁ THƯỚC CHUỒNG — GIÁ CÂY CHUỒNG	GIÁ THƯỚC CHUỒNG — GIÁ GỖ SÚC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033 × 033	0m45	25$00	
	Câm-xe . . .	»	0 45	32 00	25$00
	Dầu thông . . .	»	0 45		18 50
	Trắc . . .				

LOẠI CÂY TRÀM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây cồng	1m50	Từ 0m10 đến 0m12	100	5$
»	2 00	» »	100	7
»	2 50	» »	100	9
»	3 00	Chở tới bến Saigon 18$	100	11
»	3 50	» » »	100	14
»	4 00	» » » 28	100	18
»	5 00	» » » 40	100	25

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò		Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50.		»	0 80
Cây để nhuộm	vàng	một ta	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ.	»	1.50
Gạch tiều.		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao.		»	150.00
Gạch xi-măn	đặc hạng nhứt . . .	một trăm	6.50
	đặc hạng nhì. . .	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì.	60 kil. 4	200 tới 300
	rừng	»	20 » 30
Cao-su	annam	»	Nominal
	Lào	»	»
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 4	70 » 85
Heo sống		100 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	8 00 » 10 00
Sừng	trâu	»	10.00 » 11 00
	bò.	»	27 » 29
	nai.	»	27 » 29
Bông	không hột	60 kil. 400	47 » 49
	còn hột tùy hạng. . .	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		60 » 400	40 » 46
» hạng thường . . .		»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ.		68 kil.	20 » 25
Vàng nhựa, số 1.		60 » 400	130 » 1 50
» số 2.		»	100 » 130

QUẢN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ-NHƠN : LÊ-TOÀN

60. RUE DE CANTON, 60. — CHOLON

Bổn-hiệu có trữ bán các thứ thuốc rất thần hiệu kể ra sau đây, mỗi hộp thuốc đều có chỉ cách dùng rất rành rẽ. nếu vị nào muốn xin Catalogue *hãy viết thơ cho hay, Bổn-hiệu có gởi tại nhà* M. Thái-kỳ-Sơn *ở đường Pellerin số 23. — Saigon, bản giùm thuốc của bổn-hiệu, chư qui vị trong Lục-châu có cần dùng thuốc chi, hãy viết thơ cho hay, sẽ gởi cách.* Contre Remboursement, *tiền gởi về chủ mua chịu.*

HÓA ĐÀM NINH PHẾ CHỈ KHÁI HOÀN

(Thuốc ho)

Vì thân thể con người ta có thủy có hỏa, nhưng cội rễ đàm là thủy, nên nơi thận thủy có đàm thấp, bên biến ra tỳ đàm mà gây nên khí là hơi thở, rồi đọng ứ nơi phế, cho nên cớ tích tỳ mà có đàm do nơi hơi thở gốc tại phế mà sanh. Nên đoán chắc rằng : hễ trị đàm trước phải trị khí, hễ khí an hòa , tự nhiên đàm tiêu tán, ấy là một lẽ mầu nhiệm, phàm như các chứng ngoại thì cảm lạc đâm, trong thì thương phần ẩm thực, làm cho ống hơi nơi phổi huất lấp, tụ nhớt nhau mà sanh đàm, nếu chậm trị thì để đàm noi theo đường kinh lạc, thành khối thành cục giầy hông, chướng bụng, hoặc sanh ho hen, ngủ không yên, tay chưn nhứt mỏi, gân cốt tế rang, bức rứt tâm thần, hoặc đàm lấp lỗ hơi trái tim, làm dơ lưỡi, cứng miệng nói không được, biến ra nhiều chứng lạ thường không xiết kể, đều gây ra chứng bịnh nhơn bởi phong hàng thử thấp, hoặc ăn nhầm đồ nóng đồ mát không chừng mà sanh bịnh, tóm lại nơi phần khí là cội rễ. Bởi vậy bổn hiệu xét kỹ đã lâu mà chế nên phương thuốc nầy chủ trị đàm tích tụ đã lâu, hay là đàm sanh độc các chứng cả thảy chẳng luận bịnh nặng nhẹ dùng đến thuốc nầy thì ứng nghiệm, phàm những người có đàm chẳng ít thì nhiều, dùng tùy thân, thường mỗi ngày uống sớm mới một viên, tối một viên, thì chánh khí vững vàng, tự nhiên tà khí không xâm phạm nổi, lại tiêm tàng cái giống đàm mà mạnh mẽ.

Mỗi hộp 10 hoàn giá. . . . 0$70

VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN

(THUỐC BÁ CHỨNG)

Phàm con người bịnh chi đều có thuốc trị cả. Nếu dùng nhầm thuốc tự nhiên bịnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương-y có danh bên Trung-Huê cùng người Tây luận đủ lẽ mà hiệp phương thuốc **Đức-tế-đơn** nầy, chủ trị các bịnh thời chứng, đau bụng ỉa, mửa, vọp bẻ, sình bụng, no hơi, trục tà giải phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, nhức đầu sổ mũi, ăn không tiêu, no hơi tức ngực, bụng chướng, hay nghiến răng, ngột xe, ngột hơi, chói nước, đại sóng, nhiễm phong, ho nóng, ỉa nước xối xả, tứ chi bủng rủng, thân thể nặng nề, dùng đến, tức thì công hiệu, còn cơn mạnh mà thường dùng, thì xu trừ bá bịnh tà khí khó xâm, hoặc dùng để trong nhà tùy thân, hoặc gặp người cơn nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trọng. Bất luận già trẻ gì đều dùng đặng cả.

Mỗi ve nhỏ giá một cắt. . . 0$10

Mỗi hộp 12 ve giá 1 00

QUẢNG TỰ TRÁNG CÀNG HOÀN

(THUỐC TRÁNG DƯƠNG CHƯỞNG TỬ)

Thuốc hoàn nầy để trị đờn ông không con, huyết khí suy nhược, tinh thần kém hao, nguơn dương đoản thiểu. tinh thần hư huợt, mỏi gối đau tay, mộng tinh di nịch, xây xẩm tinh thần, loạn tâm loạn trí, hoặc tiên thiên bất túc, hậu thiên tổn lao, trong các chứng kể trên đây nếu gặp thuốc nầy rất nên hữu ích, giúp sức già hóa trẻ, sống lâu, nhiều con, yếu trí nên mạnh, bồi khí bổ tinh, thiệt là phương hay thượng phẩm.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá bán một đồng. . 1$00

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bổn Dược Phòng có trử bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhản « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vị có mua thuốc của tiệm tôi, hảy nài cho được cái nhản « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại ;

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KỲ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư quí-vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵng lòng gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn tiền gởi về thân chủ phải chịu.

NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC DƯỢC HOAN
(THUỐC ĐAU LẬU)

Thầm tưởng những bịnh sanh độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ sức không đũ mà gắn gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắc, nước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nầy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn đường xét kỷ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tot tánh hỏa bình không nhiệt, không hàng, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lồ đái nhứt. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch, cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ sanh chốc khỏi bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chứng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40. — 12 ve giá là 4 00

CÁCH DÙNG :

Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nữa ve chia làm 3 lần, sớm mơi, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

Cữ-ăn : Đồ độc, rượu, tôm, cua vả phải cử đừng ngủ với đờn bà.

DỤ CHỈ KHÁT THẦN TỐC THỊNH THÍ THỬ LẪM

(13) (Trái Cà-na chế nên thuốc ho)

Phàm bị chứng ho, ấy phần nhiễm bởi phong hàng ngoại cảm nhập vào phổi làm cho ngăn hơi thở mới sanh ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu ắt tánh mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y bên Đông Tây hiệp ý xét kỷ chế ra thứ Cà-na nầy có tầm thuốc rất hay hơn các phương khác, đốc lòng truyền để cứu-dân độ thế trong cuộc vệ-sanh hạng nhứt ; dầu đờn ông đờn bà, con nít chi hễ ho có đàm, ho tắc tiếng, ho cã ngày cã đêm, bởi trái thời tiết mà ho, các chứng ho, bất luận lâu mau, hệ dùng đến trái Cà-na nầy mà ngậm, tức thì thấy công hiệu thượng phẩm

Người lớn mỗi lần ngậm hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngậm một trái ; mỗi ngày ngậm ba bốn lần thì thấy thông khí tang đàm hết ho, bằng như không bịnh hằng ngày dùng đôi ba trái cũng có ít lắm, là sanh nước miếng đã khác giúp sức khỏe tinh thần, thông tì vị, tiêu, thực ; thiệt là một thứ thuốc bổ phế trị ho rất thần hiệu vô cùng, xin chư qúi-vị dùng tới thử thì mới rỏ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.

Mỗi hộp chắc giá là. . . . . 0 $ 20
12 hộp chắc giá là. 2 00

XA-BONG MAT-XAY

Tốt bằng các thứ Xa-bông Mạt-xay thiệt bán trong Namkỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis, Rue Lefèbure, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

LỜI BÁO CẤN KÍP

Chư khán quan chớ trểng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bịnh, mình mang bịnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bạ thứ nào hút thứ nấy làm sao không hại.

Chư khán quan khá hút thuốc thứ thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

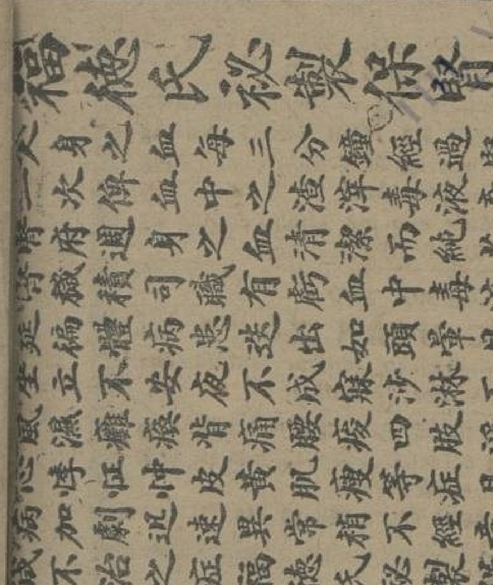

(Pilules Foster pour les Reins)

(Pilules digestives Foster)

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)

PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ *QUINA GENTIANE*

Của Tu-viện Saint-Paul *bào chế.* Là một thứ rượu bổ làm cho con người đặng trường thọ. *Những người nào muốn đặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bịnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu* Quina Gentiane *nầy mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.*

Thứ rượu bổ nầy bào chế đã đặng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel *là thầy tu tại* l'Abbaye de san-Paolo *viện.*

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó và các danh sư đồng dùng nó mà cho bịnh uống. Nhứt là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

bCó án trong các tiệm hàng xén.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn trà { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵng.

TRỊ BỊNH YẾU PHẠP
(Conseils médicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rết, hoặc nóng lạnh, tì vị không đặng tiên, thì hãy mua rượu Rhum mana *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhản trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

CÂN BẠI PHỤC KIỆN

Mỗi người đều biết rằng : Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng : *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mọc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng giỏi cả hai.

Đời nầy là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợm bị chư hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng : nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đã, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bịnh hoạn để mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trư tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG-TY TƯ, BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý : ông André Berthelot
—Chánh Tổng-lý : ông A J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare
Chánh hãng ngánh tại Pékin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

HÃNG NGÁNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quán (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiên-thạnh.

Chủ hãng : TẠI PHÁP-QUỐC.—Société Générale pour développer le Commerce et l'industrie en France (Thương-mãi kỉ-nghệ ban bố đại công-ty).

Tại Luân-Đôn : ANG-RÊ.— Hãng London County et Wermimster Bank L.D.

Tại Niễu-ước : (New York HUÊ-KỲ).— MM. Redmond et Co.

Hãng ngánh Saigon
8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà Băn.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cấn trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, lời hai ly rưỡi (2 1/2 %)

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin đến hỏi toàn.

Gởi tiền có định lệ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị).

Trả nợ thế có tiền đầu (Escompte) và ảnh đòi nợ các giấy tờ về việc thương-mãi.

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu nợ (chèques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiên-thạnh.

Cho hay và thi hành các việc cho nhà buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chưa hàng hóa cũng là văn khế.

Tổng-lý
A. BERTSHER.

XÀ-BÔNG MẠT-XÁY
ĐEN

Tốt lắm rẻ lắm

Hiệu con Rồng

HÃO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE
(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS

Sở Cai-trị và công-xưởng tại HANOI

Đồn-điền trồng thuốc lá tại KIM-XUYÊN và VĂN-KHÊ

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiêu khách, hiệu
PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN
VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kẻ*) — Đau mày chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh dàm.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt (*Môi-khí-chất*).

GRAVURE
SUR MÉTAUX ET MARBRES

TIỆM KHẮC CON DẤU
CORDONNERIE. — CHAPELLERIE
Tonkinoise
TIỆM ĐÓNG GIÀY

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langsa tôi có commandé đủ các mẫu da, chư quí vị muốn dùng xin cứ viết thơ cho tôi mà lấy mẫu da và lấy (Catalogne) mà coi kiểu có giá cả hẳn hòi.

Vị nào muốn mua sỉ sẽ có giá riêng xin viết thơ thương nghị.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA,
87 Rue Catinat. Saigon.

Cách làm mau tế tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hão-vĩnh Côngty, 146 bis Rue Lefèvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lảnh nơi nhà dây thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiền, tốt nhất trong cỏi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5su, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tế tiền, uổng lắm. Bang đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ.—Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hão-vĩnh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xàbông mạt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cỏi Đông-Dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được !

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tế tiền uổng lắm ;

Hãng Annam, Hão-vĩnh & Cie
146 bis Rue Lefèbvre Saigon
Kính đốn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỐ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT**. Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

Có Một Mình Nhà Nầy Có Quyền
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Catinat 836

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu. BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vầy ;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Saigon— Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA